

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **861** /2019/HS-PT

Ngày: 12/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đình T**

Các Thẩm phán: **Bà Nguyễn Bích Ng**

Ông Phan Huy C

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Nghĩa H – Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hải X- Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2019 tại trụ sở Tòa án, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 726/2019/TLPT – HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Đại Vdo có kháng cáo của bị cáo.

Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2019/HS-ST ngày 27 tháng 08 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố HN.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 747/2019/QĐXXPT - HS ngày 7 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Đại V, sinh năm 1987; nơi sinh : HN

HKTT và nơi ở: thôn LN, xã KH, huyện TT, thành phố HN.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Đại Hvà con bà: Nguyễn Thị Th; Vợ: Nguyễn Thị L: Con: Có 3 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2019 đến ngày 31/5/2019. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại: Anh Nguyễn Đại Kh, sinh năm 1992

Trú tại: thôn LN, xã KH, huyện TT, thành phố HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2018, Nguyễn Đại V cho Nguyễn Đại Kh là người cùng thôn vay số tiền 20.000.000 đồng, khi đến hạn Nguyễn Đại Kh chưa có tiền trả nợ cho V nên hai bên đã thỏa thuận mỗi tháng Khái phải trả nợ cho V 2.000.000 đồng. Khái đã thực hiện trả nợ cho V được 4.000.000 đồng. Do Khái không trả được nợ tiếp nên khoảng 19 giờ ngày 14/4/2019 V đã sử dụng điện thoại của bà Nguyễn Thị Thoáng là mẹ đẻ của V gọi điện cho anh Khái và hẹn gặp Khái tại Cổng chùa thôn LN, xã KH. Đúng giờ V đến nơi hẹn đã nhìn thấy Khái ngồi trên xe máy Wave màu đỏ BKS 33N9-9790 gần khu vực cổng chùa. Đến nơi hẹn V gặp Khái nói “thế bây giờ tiền hai triệu hẹn trả tôi thế nào” Khái trả lời “Khách chưa chuyển tiền cho anh, mấy hôm nay nghỉ lễ, bao giờ khách gửi thì anh trả. V nói “suốt ngày khát” đồng thời dùng tay trái giữ cổ anh Khái, tay phải đâm vào mặt anh Khái, khi anh Khái xuống xe V liên tiếp dùng tay trái đâm vào mặt anh Khái, anh Khái bỏ chạy, V đuổi theo được 10m thì bị Khái ném gạch. V đuổi theo thêm khoảng 5m nữa thì dừng lại, do bị V đánh nên anh Khái đã bỏ xe máy lại, thấy vậy V đã lấy chiếc xe máy Wave màu đỏ BKS 33N9-9790 của anh Khái đi về nhà cất giữ. Sau khi bị đánh và bị V lấy mất xe máy nên anh Nguyễn Đại Kh đến Công an xã Khánh Hà trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19B/HĐĐG ngày 15/5/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: Xe máy Wave màu đỏ BKS 33N9-9790 cũ, trị giá 5.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 10/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đã truy tố bị cáo Nguyễn Đại V về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2019/HS-ST ngày 27 tháng 08 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố HN đã xử bị Nguyễn Đại V 36 tháng tù, được trừ 1 tháng 16 ngày tạm giữ, tạm giam. Nguyễn Đại V phải chấp hành tiếp 34 tháng 14 ngày, thời gian thi hành được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày ...bị cáo Nguyễn Đại V có đơn kháng cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không thắc mắc kêu oan chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo do hoàn cảnh khó khăn, nuôi con nhỏ, lao động chính trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HN phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về hình thức: Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ kết quả tại phiên tòa hôm nay phù hợp các nội dung của bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo nhận tội, Tòa án sơ thẩm đã xử bị cáo tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS năm 2015 là đúng. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đầu thú; người bị hại cũng có lỗi trong việc vay mượn tiền của bị cáo không trả đúng hạn khiến bị cáo bức xúc dẫn đến hành vi phạm tội, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tại cấp phúc thẩm bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có trình độ thấp nên nhận thức kém về hành vi của mình là phạm tội; có căn cứ chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được cải tạo tại xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 356, 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm b,s khoản 2 và khoản 2 điều 51 xử bị cáo 36 tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không cso kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đại Vnộp trong thời hạn Luật định kháng cáo nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ, ngày 14/4/2019 Nguyễn Đại Vdùng điện thoại của bà Nguyễn Thị Thoáng là mẹ đẻ bị cáo nói tên Nguyễn Hữu Lập hẹn gặp anh Nguyễn Đại Kh tại khu vực cổng chùa thôn LN, xã KH, huyện TT, thành phố HN. Khi gặp Khái, V đã dùng tay nắm vào mặt Khái nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng, lúc đó Khái bỏ chạy, V đã lấy chiếc xe máy Wave màu đỏ BKS 33N9-9790 của anh Khái để lại có giá trị 5.400.000 đồng rồi mang về nhà cất giữ.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng trật tự trị an, an toàn xã hội là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm mà từ lâu pháp luật đã nghiêm cấm. Việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo hình phạt tù là đúng. Toà án sơ thẩm xử bị cáo “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. HĐXX thấy mức hình phạt như bản án sơ thẩm đã tuyên là hoàn toàn phù hợp. Tuy nhiên xét trong vụ án người bị hại cũng có lỗi trong việc vay mượn tiền của bị cáo không trả đúng hạn khiến bị cáo bức xúc dẫn đến hành vi phạm tội; tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đầu thú; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tại cấp phúc thẩm bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có trình độ thấp nên nhận thức kém về hành vi của mình là phạm tội; có căn cứ chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được cải tạo tại xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[6] Do chấp nhận kháng cáo nên bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự .

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đại V;

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2019/HS-ST ngày 27 tháng 08 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố HN;

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đại V phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Đại V 36 (ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời hạn thử thách 60 (sáu mươi tháng) kể từ ngày tuyên án 12/11/2019.

Giao Nguyễn Đại V cho UBND xã Khánh Hà, huyện TT, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án

đã cho hưởng án treo.

III. Về án phí: Nguyễn Đại V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án là ngày 12/11/2019.

Nơi nhận:

- TAND huyện TT;
- VKSND thành phố HN;
- VKSND huyện TT;
- Công an huyện TT;
- Chi cục THADS huyện TT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia –
Bộ Tư Pháp
- Lưu HS vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình T